

Số: 13/2020/QĐST-HNGĐ

Điện Biên Phủ, ngày 01 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 361 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 14/2020/TL-TLVDS ngày 17 tháng 11 năm 2020 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn* ", gồm những người yêu cầu sau đây:

- Ông **Phạm Văn TH** - sinh năm 1976

Địa chỉ: Số nhà 222, tổ dân phố 03 (nay là tổ dân phố 02), phường T, thành phố Đ, tỉnh B

- Bà **Trần Thị T** - sinh năm 1979

Địa chỉ: Số nhà 222, tổ dân phố 03 (nay là tổ dân phố 02), phường T, thành phố Đ, tỉnh B

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về hôn nhân*: Ông Phạm Văn TH và bà Trần Thị T kết hôn vào ngày 22/02/2002, đăng ký kết hôn tại UBND xã Noọng hẹt, huyện Đ, tỉnh B, ông TH và bà T kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện yêu thương nhau, hai người về chung sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian dài, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do tính tình giữa hai người không hòa hợp, quan điểm bất đồng, từ đó vợ chồng sống với nhau không có tình cảm, không có hạnh phúc.

Ông TH và bà T xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy ông TH và bà T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho ông TH bà T.

[2] *Về con chung*: Ông TH bà T có 02 con chung; Cháu Phạm Kiều Trang - sinh ngày 28/5/1998 và Cháu Phạm Mạnh Hùng - sinh ngày 15/9/2002. Hiện tại hai Cháu Phạm Kiều Trang và Cháu Phạm Mạnh Hùng đã khôn lớn trưởng thành,

khỏe mạnh phát triển bình thường. Vì vậy ông TH và bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] *Về tài sản chung và nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về lệ phí*: Bà Trần Thị T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Ông Phạm Văn TH và bà Trần Thị T thuận tình ly hôn;
- *Về con chung*: Không yêu cầu tòa giải quyết.
- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Bà Trần Thị T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí bà T đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai thu tiền số AA/2020/0000397 ngày 17/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh DB;
- VKSND TP.ĐBP;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Chi cục THADS TP. ĐBP;
- Các đương sự;
- UBND xã Noọng hẹt, huyện Điện Biên
- Lưu hồ sơ;
- Lưu KT, VP.

THẨM PHÁN

Hà Thị Tám